

Bản án số: 99/2023/HS-ST

Ngày: 22-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trình

2. Ông Mai Văn Du

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thoảng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T (L)**, sinh ngày 01/01/1969 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: Tổ A, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và con bà (không rõ); Có vợ là Ngô Thị T, không có con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/8/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Luật sư Ông Quốc C, sinh năm 1975. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án.

- Bị hại: Ông Nguyễn Quang T1, sinh năm: 1966. Địa chỉ: tổ A, phường C, quận T, TP Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Phạm Thị T2, sinh năm 1981. Địa chỉ: D L, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Có mặt.

- Người làm chứng: Trần Đình K, sinh năm 2000. Địa chỉ: Tổ A, phường H, quận L, TP. Đ Nẵng. Vắng mặt.

Tham gia tại điểm cầu trung tâm (Hội trường xét xử Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) gồm có: Hội đồng xét xử, đại diện Viện kiểm sát và

Thư ký phiên tòa, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Thị T2 có mặt.

Tham gia tại điểm câu thành phần (trại tạm giam Công an thành phố Đ) gồm có: Bị cáo Nguyễn Văn T và Cán bộ chiến sĩ của Trại tạm giam Công an thành phố Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/5/2023, Nguyễn Văn T chuẩn bị sẵn một con dao bấm (dài khoảng 23,8cm, lưỡi dao kim loại) sau đó giấu vào trong người rồi đi tìm Nguyễn Quang T1 (sinh năm 1966, trú tổ A, C, T) để đòi số tiền 200.000 đồng mà T1 nợ T3 trước đó. Khi T3 đi đến quán C1, ở số D L thuộc phường H, C, thành phố Đà Nẵng thì nhìn thấy T1 đang ngồi uống cà phê và chơi cờ tướng tại đây. T đến chỗ T1 ngồi và hỏi: “Mày có trả tiền cho tao không?” thì T1 trả lời: “Chưa có tiền”. Nghe vậy, T liền kéo áo để lộ ra con dao bấm cho T1 thấy và nói với giọng thách thức: “Nếu mày không trả thì mặt mày sẽ ăn cái này”. Nghe thấy T nói vậy, lo sợ có đánh nhau nên chị Phạm Thị T2 (sinh năm 1981, trú D L, H, C; là chủ quán nước) ra can ngăn. T tiếp tục đòi tiền nhưng T1 vẫn không trả tiền nên lập tức dùng tay trái rút con dao bấm từ lưng quần ra, đâm một nhát vào nách phải của T1. Do bị đâm bất ngờ, T1 lấy ghế nhựa gần đó ném trúng vào lưng của T. Chị T2 thấy sự việc thì chạy vào can ngăn và đẩy T ra ngoài đường cách quán nước 10 mét và đưa cho T 200.000 đồng và nói đây là tiền cho T1 mượn để trả cho T. Lúc này, do bức tức vì bị đâm, T1 quan sát thấy con dao chặt dứa bằng kim loại màu đen (dài khoảng 40cm, bản dao rộng 4cm) đang để trước quán bên cạnh xe nước mía thì đến lấy con dao rồi chạy về phía Tiền. Tiền cũng đẩy chị T2 ra rồi cầm dao xông về phía T1. Khi cả hai giáp lá cà thì T1 cầm dao chặt dứa chém ngang loạn xạ trúng vào mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái và mặt gan liên đốt 2-3 ngón thứ tư tay phải của T, T đâm T1 liên tục nhưng T1 né và tránh được. Cả hai dùng dao đánh qua lại, được một lúc thì T1 bị chảy máu nhiều từ vết thương ở nách nên bỏ chạy, T liền cầm dao đuổi theo T1. Khi đến quán C2 cách quán C1 khoảng 50m thì T1 bị vấp ngã, nằm nghiêng, úp bên phải mặt xuống đường và làm rơi con dao. Tiền xông đến, dùng tay phải giữ chặt mặt T1 áp sát xuống đường, tay trái cầm dao đâm một nhát từ trên xuống dưới vào má trái của T1, T1 dùng tay phải chụp con dao lại thì T rút dao ra khỏi mặt của T1 rồi rời đi. T1 được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Sau đó, T bị Cơ quan Công an mời về làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) con dao bấm dài 23,8cm, có lưỡi bằng kim loại;
- 01 (một) con dao dài 40cm dùng để chặt dứa.

Theo Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 1614/KL-KTHS ngày 09/8/2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết

luận: “Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Quang T1 tại thời điểm giám định bổ sung là 18 % (Mười tám phần trăm)”.

Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1176/KL-KTHS ngày 30/06/2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: “Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm)”. Ngày 21/6/2023, T yêu cầu khởi tố vụ án về hành vi cố ý gây thương tích của T1, đến ngày 08/8/2023, T rút yêu cầu khởi tố vụ án.

Ông Nguyễn Quang T1 yêu cầu bồi thường do tổn hại về sức khỏe số tiền 40.000.000 đồng, Nguyễn Văn T chưa thực hiện việc bồi thường.

Đối với việc chị Phạm Thị T2 tự nguyện cho T1 số tiền 200.000 đồng để trả cho T, chị T2 không yêu cầu giải quyết nên Cơ quan điều tra không đề cập, giải quyết là có cơ sở.

* Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKSCL ngày 15.11.2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 2 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường cho người bị hại 40.000.000 đồng nhưng chưa bồi thường nên đề nghị HĐXX buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại Nguyễn Quang T1 số tiền 40.000.000 đồng.

Về vật chứng: đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bấm dài 23,8cm, có lưỡi bằng kim loại.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư bào chữa cho rằng trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi, thiếu nợ tiền của bị cáo, không trả và còn thách thức, gây cho bị cáo ức chế, bức xúc, ảnh hưởng đến tâm lý kích động của bị cáo, quá trình đánh nhau thì ông Nguyễn Quang T1 cũng có gây thương tích cho bị cáo nhưng bị cáo đã rút yêu cầu khởi tố đối với ông T1. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo đang nuôi vợ bị bệnh tâm thần nhiều năm nay, không có con, tình cảnh rất khổ sở, bị cáo khai báo thật thà, thái độ thành khẩn thể hiện được sự ăn năn hối cải để giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng, bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét

xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo được sớm về chăm lo cho vợ bị bệnh không người chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/5/2023, tại phía trước quán C1 ở số D đường L phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, do bức tức vì Nguyễn Quang T1 không trả tiền nợ cho mình nên Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng dao bấm dài khoảng 23,8 cm đâm vào vùng nách, vùng má bên mặt trái của Nguyễn Quang T1, gây thương tích cho T1 với tỷ lệ tổn thương là 18%.

Theo Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 1614/KL-KTHS ngày 09/8/2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: “Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Quang T1 tại thời điểm giám định bổ sung là 18 % (Mười tám phần trăm)”.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T gây thương tích cho người khác có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến dưới 30% nhưng thuộc vào các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự (dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ) là đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 101/CT-VKSCL ngày 15.11.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh trật tự xã hội, gây lo sợ cho người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong việc Nguyễn Quang T1 nợ tiền 200.000đồng mà bị cáo đã dùng dao bấm mang theo sẵn trong người để gây tổn hại cho sức khỏe của ông T1 với tỷ lệ tổn thương 18%; quá trình đuổi đánh mặc dù ông T1 đã bỏ chạy, bị ngã nằm úp nghiêng một bên mặt xuống đường, chống đỡ yếu ớt nhưng bị cáo vẫn tiếp tục dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng mặt của người bị hại thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Đối với luận cứ của luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng người bị hại có lỗi là chưa thỏa đáng, bị cáo có hành vi dùng dao đâm người bị hại trước và người

bị hại phản kháng lại nên ý kiến của luật sư không được Hội đồng xét xử chấp nhận; các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc diện hộ nghèo mà luật sư đưa ra và đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên được chấp nhận, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nguyễn Quang T1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt sức khỏe và tiền công lao động tổng cộng là 40.000.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nhưng chưa bồi thường. Do đó, cần buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại chi phí điều trị thuốc men và tiền công lao động những ngày mất thu nhập, tổng cộng là 40.000.000 đồng.

Đối với việc chị Phạm Thị T2 tự nguyện cho T1 số tiền 200.000 đồng để trả cho bị cáo, tại phiên tòa chị T2 không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với con dao dùng để chặt dừa đã được Cơ quan điều tra trả lại chị Phạm Thị T2, chị T2 không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với 01 (một) con dao bấm dài 23,8cm, có lưỡi bằng kim loại là hung khí bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. *Xử phạt*: Nguyễn Văn T **02 (hai) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/8/2023

3. *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Quang T1 số tiền 40.000.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào: Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bấm dài 23,8cm, có lưỡi bằng kim loại (Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2023)

5. *Về án phí*: Căn cứ Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Án phí DSST: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu là 2.000.000 đồng.

Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Văn T thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 22/12/2023.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản sao bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng (Phòng KTNV);
- VKSND TP. Đà Nẵng (Phòng 7);
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQĐT - Công an quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q. Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bàng